

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CÂU LẠC BỘ KARATEDO CỦA SINH VIÊN ĐẠI HỌC HUẾ

Phạm Đức Thạnh*, Nguyễn Văn Lợi*,
Nguyễn Quang Tùng*, Nguyễn Thanh Nguyễn*

ABSTRACT

Using scientific research methods of regular exercise and sports such as document analysis and synthesis, pedagogical observation method, pedagogical test method, interview method, and method. mathematics and statistics... the topic has determined the effectiveness of Karate club activities for students of Hue University. Since then, the topic has selected a number of solutions to improve the effectiveness of Karate club activities for students of Hue University.

Keywords: Sports; solution; Karatedo; pupil.

Received: 20/02/2022; **Accepted:** 05/03/2022; **Published:** 15/03/2022

1. Đặt vấn đề

Karatedo là môn thể thao giao đấu đối kháng cá nhân trực tiếp có hoạt động đa dạng và phức tạp, tính biến hoá và sáng tạo cao. Đặc điểm hoạt động của môn thể thao yêu cầu kỹ năng, kỹ xảo điều luyện và phải thực hiện trong điều kiện luôn biến đổi với mọi tình huống đa dạng, bất ngờ, yêu cầu vận động viên phải có trình độ chuẩn bị thể lực tốt.

Về lĩnh vực nghiên cứu của đề tài ở Đại học Huế vẫn chưa có tác giả nào quan tâm tới giải pháp nâng cao hiệu quả câu lạc bộ Karatedo cho sinh viên Đại học Huế. Chính vì vậy việc nghiên cứu để nâng cao hiệu quả câu lạc bộ Karatedo cho sinh viên Đại học Huế là vấn đề cấp thiết. Xuất phát từ những vấn đề trên, nhóm tác giả đã nghiên cứu đề tài: “*Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động Câu lạc bộ Karatedo cho sinh viên Đại học Huế*”.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Các căn cứ lựa chọn giải pháp

- Đại hội Đảng (khóa X) khẳng định cần phải: “Xây dựng chiến lược quốc gia về nâng cao sức khỏe, tầm vóc con người Việt Nam, tăng tuổi thọ và cải thiện chất lượng giống nòi. Tăng cường thể lực của thanh niên”. Nghị quyết số 08 – NQ/TW của Bộ Chính trị, ngày 1/12/2011 về tăng cường lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về TDTT đến năm 2020. Theo đó, GDTC nội khóa là môn học chính khóa thuộc chương trình giáo dục nhằm cung cấp kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản cho mọi người thông qua các bài tập và trò chơi vận động, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục con người phát triển toàn diện, đáp ứng nhu cầu

phát triển tinh thần và thể chất cho học sinh, sinh viên. Không những thế, GDTC và thể thao trường học phải là nền tảng để phát triển thể thao thành tích cao.

- Nghị quyết Hội nghị trung ương đảng 8 khóa XI số 29-NQ/TW ban hành ngày 04/11/2013, về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Nghị quyết số 44/NQ-CP ban hành ngày 09/06/2014 của Chính Phủ về chương trình hành động của chính phủ thực hiện nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị lần thứ VIII Ban chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Quyết định số 711/QĐ- TTg ngày 13/06/2012 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020.

- Quyết định số 2198/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt phát triển thể dục thể thao (TDTT) đến năm 2020. “Chiến lược phát triển TDTT Việt Nam đến năm 2020” đã dành một phần quan trọng cho giáo dục thể chất (GDTC) và hoạt động thể thao trường học. Chiến lược đã đề cập đến những tồn tại của công tác TDTT trường học: “Công tác GDTC trong nhà trường và các hoạt động thể thao ngoại khóa của học sinh, sinh viên chưa được coi trọng, chưa đáp ứng yêu cầu duy trì và nâng cao sức khỏe cho học sinh, SV là một trong số các nguyên nhân khiến cho thể lực và tầm vóc người Việt Nam thua kém rõ rệt so với một số nước trong khu vực... Chương trình chính khóa cũng như nội dung hoạt động ngoại khóa còn nghèo nàn, chưa hợp lý, không hấp dẫn học sinh tham gia các hoạt động TDTT ngoại khóa”.

* ThS. Khoa Giáo dục thể chất – Đại học Huế

- Quyết định số 2160/QĐ - TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt “Quy hoạch phát triển TDTT Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030”. Nghị định số 11/2015/NĐ-CP, của Thủ tướng Chính phủ (2015) Quy định về GDTC và hoạt động Thể thao trong nhà trường. Quyết định số 1262/GD-ĐT ngày 12 tháng 4 năm 1997 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình GDTC giai đoạn II các trường đại học và cao đẳng (không chuyên TDTT). Thông tư số 25/2015/BGD&ĐT của Bộ giáo dục và Đào tạo (2015) về việc Quy định về chương trình môn học GDTC thuộc các chương trình đào tạo trình độ đại học.

2.2. Các yêu cầu mang tính nguyên tắc khi xây dựng giải pháp

Nội dung có tính thực tiễn: Có nghĩa là những nội dung đề ra phải có tính thực dụng cao, xuất phát từ nhu cầu thực tiễn và quay trở lại phục vụ thực tiễn hoạt động nghiên cứu của đề tài cũng như quá trình ứng dụng vào hoạt động TDTT của câu lạc bộ Karatedo cho sinh viên Đại học Huế.

Nội dung chương trình có tính toàn diện: Điều này hết sức cần thiết khi đề ra các nội dung, vì khi các nội dung được đề ra phải bao hàm toàn bộ các mặt liên quan nhằm thúc đẩy quá trình tập luyện và mang lại hiệu quả cao trong thực tiễn vận dụng.

Nội dung chương trình phải có tính hợp lý: Những nội dung chương trình đưa ra phải đảm bảo sự hợp lý trong quá trình triển khai, phù hợp với các điều kiện thực tiễn hiện có tại Đại học Huế, cũng như để đẩy mạnh phong trào hoạt động TDTT.

Nội dung có tính đa dạng: Trong thực tiễn triển khai không đơn giản chỉ thực hiện theo 1 chiều đã định trước, nó còn bị chi phối bởi nhiều yếu tố khác xung quanh. Do đó, việc đề ra chương trình tập luyện phải đa dạng và đồng bộ.

Nội dung có tính khoa học: Đó là những nội dung nhằm tác động tới nhận thức của người tập, cũng như luôn tuân theo quy luật tự nhiên, quy luật xã hội, quy luật GDTC và các nguyên tắc phát triển con người toàn diện, cân đối, nguyên tắc kết hợp TDTT với lao động và quốc phòng, nguyên tắc giữ gìn và nâng cao sức khỏe.

Như vậy, để xây dựng nội dung chương trình tổ chức hoạt động của câu lạc bộ Karatedo một cách khoa học, toàn diện và hợp lý cho sinh viên trong quá trình tập luyện phải dựa vào trình độ, đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, phương pháp, cách thức tổ chức... Mới đảm bảo hiệu quả trong quá trình tập luyện nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của câu lạc bộ karatedo

cho sinh viên Đại học Huế.

2.3. Phỏng vấn, lựa chọn giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động câu lạc bộ Karatedo cho sinh viên Đại học Huế

Qua nghiên cứu các căn cứ lựa chọn giải pháp và qua tìm hiểu cơ sở thực tiễn của các giải pháp cần lựa chọn, đề tài tiến hành phỏng vấn 30 người là cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý, các nhà sư phạm, huấn luyện viên và phụ giảng hiện đang trực tiếp làm công tác quản lý và giảng dạy tại Khoa Giáo dục Thể Chất và các câu lạc bộ trong Đại học Huế về các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động câu lạc bộ Karatedo cho sinh viên Đại học Huế.

Bảng 2.1. Kết quả phỏng vấn lựa chọn các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động câu lạc bộ Karatedo cho sinh viên Đại học Huế (n=30)

TT	Các giải pháp	Kết quả chọn lựa			
		Đồng ý		Không đồng ý	
		n	%	n	%
1	Tăng cường sự quan tâm của Đại học Huế	14	46.67	16	53,33
2	Đưa môn Karatedo vào chương trình môn học GDTC	29	96.67	1	3.33
3	Tính vào điểm rèn luyện cuối năm của sinh viên	14	46.67	16	53.33
4	Tăng cường cơ sở vật chất, dụng cụ tập luyện	26	86.67	4	13.33
5	Tăng cường thi đấu trong và ngoài câu lạc bộ	27	90.00	3	10.00
6	Xây dựng chương trình cho từng nhóm đối tượng.	29	96.67	1	3.33

Qua bảng 2.1 cho thấy: Việc Xây dựng chương trình cho từng nhóm đối tượng cũng như đưa môn Karatedo vào chương trình môn học GDTC là những giải pháp có tỷ lệ lựa chọn cao nhất, chiếm 96.67% ý kiến được hỏi. Tiếp đến là nhóm giải pháp Tăng cường thi đấu trong và ngoài câu lạc bộ có 90.00% ý kiến; giải pháp tăng cường cơ sở vật chất, dụng cụ tập luyện có 86.67% ý kiến đồng ý. Một số giải pháp khác không được đánh giá cao của các nhà lãnh đạo, cán bộ quản lý cũng như các chuyên gia và giảng viên TDTT, đó là các giải pháp: Tính vào điểm rèn luyện cuối năm của sinh viên và tăng cường sự quan tâm của Đại học Huế (chiếm 46.67%).

Qua nghiên cứu các vấn đề liên quan và phỏng vấn các giảng viên TDTT, các chuyên gia và các nhà quản lý, đề tài đã lựa chọn những giải pháp có số ý kiến đồng ý từ 50% trở lên nhằm nâng cao chất lượng tập luyện ngoại khoá cho nam sinh viên Khoa GDTC – Đại học Huế, bao gồm:

Giải pháp 1: Đưa môn Karatedo vào chương trình môn học GDTC.

Giải pháp 2: Xây dựng chương trình cho từng nhóm đối tượng.

Giải pháp 3: Tăng cường thi đấu trong và ngoài câu lạc bộ.

Giải pháp 4: Tăng cường cơ sở vật chất, dụng cụ tập luyện.

2.4. Xây dựng nội dung cho các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động câu lạc bộ Karatedo cho sinh viên Đại học Huế

Căn cứ vào kết quả phỏng vấn từ những giải pháp đưa ra. Đề tài tiến hành lựa chọn và xây dựng nội dung chi tiết cho từng giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả câu lạc bộ Karatedo cho sinh viên Đại học Huế.

2.4.1. Đưa môn Karatedo vào chương trình môn học GDTC

Mục đích: Nhằm đưa môn Karatedo vào chương trình môn học GDTC để sinh viên có quyền lựa chọn trong quá trình học tập chương trình môn học GDTC.

Nội dung giải pháp: Xây dựng đề án đưa môn Karatedo vào chương trình môn học GDTC trong đó có đề cương môn học.

Các đơn vị phối hợp thực hiện: Bộ môn Cầu lông – Bơi lội, lãnh đạo Khoa và Hội đồng Khoa học của Khoa xem xét, đánh giá.

2.4.2. Xây dựng chương trình cho từng nhóm đối tượng.

Mục đích: Nhằm đưa ra các chương trình giảng dạy phù hợp với các nhóm đối tượng khác nhau.

Nội dung giải pháp: Xây dựng chương trình môn Karatedo cho sinh viên Đại học Huế phù hợp với tâm, sinh lý lứa tuổi.

Các đơn vị phối hợp thực hiện: Các huấn luyện viên nghiên cứu và xây dựng có sự tham khảo của người học và người dạy.

2.4.3. Tăng cường thi đấu trong và ngoài câu lạc bộ

Mục đích: Nhằm tăng cường thi đấu giữa các thành viên trong và ngoài câu lạc bộ. Đặc thù của thể thao là thi đấu và đặc thù của môn võ Karatedo là thi đấu đối kháng cá nhân trực tiếp. Thông qua thi đấu các cá nhân biết được các ưu và nhược điểm của mình để tiếp tục tập luyện, đây là động cơ cơ bản, quan trọng nhất giúp người tập hoàn thiện dần khả năng thi đấu của mình.

Nội dung giải pháp: Các huấn luyện viên tăng cường tổ chức thi đấu cho võ sinh bằng các hình thức: bán đấu, đấu 30 giây vòng tròn, đấu tập, đấu chính thức... với các đối tượng khác nhau...

Các đơn vị phối hợp thực hiện: Các huấn luyện viên trong và ngoài câu lạc bộ cần tổ chức thi đấu hàng tuần, hàng tháng, trong và ngoài câu lạc bộ cho các võ sinh.

2.4.4. Tăng cường cơ sở vật chất, dụng cụ tập luyện

Mục đích: Nhằm đảm bảo đủ số lượng và nâng cao chất lượng cơ sở vật chất, dụng cụ tập luyện và các yếu tố đảm bảo cho quá trình tập luyện đạt hiệu quả.

Nội dung giải pháp: Thống nhất cho sinh viên mượn sân bãi, dụng cụ để họ có điều kiện tập luyện vào thời gian rảnh rỗi.

Xây dựng phương án và tiến hành cải tạo, sửa chữa nâng cấp cơ sở vật chất nhằm phục vụ quá trình huấn luyện và tiết kiệm được nguồn kinh phí.

Các đơn vị phối hợp thực hiện: Các huấn luyện viên phối hợp với các trường, các Khoa trực thuộc Đại học Huế để cải tạo, sửa chữa, dụng cụ sân bãi tập luyện.

3. Kết luận

Kết quả nghiên cứu của đề tài đã lựa chọn được 4 giải pháp mang tính khoa học và phù hợp với thực tiễn nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của câu lạc bộ Karatedo cho sinh viên Đại học Huế. Từ những giải pháp đã được lựa chọn sẽ giúp cho các nhà quản lý đơn vị tổ chức các hoạt động thể dục thể thao một cách hiệu quả và quy mô hơn, giúp cho việc quản lý được dễ dàng và thuận tiện hơn để ngày càng nâng cao hiệu quả hoạt động các câu lạc bộ Karatedo tại Khoa GDTC, Đại học Huế.

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Kỳ Anh, Vũ Đức Thu (1994), *Những giải pháp thực thi nhằm cải tiến nâng cao chất lượng GDTC trong các trường Đại học*, Tuyển tập nghiên cứu khoa học Thể dục Thể thao, NXB Thể dục Thể thao, Hà Nội.
2. Nguyễn Găng (2000): “*Nghiên cứu xây dựng mô hình Câu lạc bộ Thể dục Thể thao hoàn thiện trong các trường Đại học và chuyên nghiệp Thành phố Huế*”, Luận văn thạc sỹ giáo dục học, Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh.
3. Hướng dẫn thực hiện chương trình GDTC trong các trường Đại học và Cao đẳng theo quy trình đào tạo mới số 904 ĐH 17/02/1994.
4. Lê Thanh Hà (2018), “*Nghiên cứu mô hình CLB Cầu lông ở một số trường Đại học trên địa bàn Thành phố Hà Nội*”, Luận án Tiến sĩ Khoa học giáo dục, Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh
5. Trần Tuấn Hiếu, Nguyễn Dương Bắc (2001), *Giáo trình Karatedo*, NXB Thể dục Thể thao, Hà Nội.